ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 477 /UBND-TH V/v kết quả thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao từ ngày 01/01/2016 đến ngày 24/01/2017	*Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 01 năm 2017*

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 166
Ngày 25/01/17
Chuyển:

HỎA TỐC

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1577/TTg-TH ngày 06/9/2016 về việc yêu cầu rà soát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và Công văn số 10097/VPCP-TH ngày 23/11/2016 của Văn phòng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi cập nhật và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ **từ ngày 01/01/2016 đến ngày 24/01/2017** như sau:

Tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: 108 nhiệm vụ, trong đó:

- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 82 nhiệm vụ (Trong đó: 78 nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2016, 04 nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2017).

- Số nhiệm vụ đang thực hiện: 26 nhiệm vụ (Trong đó: 11 nhiệm vụ được giao trong năm 2016, 15 nhiệm vụ được giao trong năm 2017).

(Chi tiết theo số liệu đã cập nhật vào hệ thống theo dõi nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và bảng rà soát thống kê đính kèm)

Kính báo cáo Văn phòng Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Nội vụ;
- Thanh tra tỉnh;
- VPUB: C,PCVP, các P.N/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, TH (ldvu27)

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Ngọc Căng

BÁO CÁO TỔNG HỢP NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (đến ngày 24/01/2017)

(Kèm theo Công văn số 477 /UBND-TH ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Tổng nhiệm vụ nội dung	Đang thực hiện		Đã hoàn thành	
	Trong hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
108	25	1	78	4

BÁO CÁO NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC (đang thực hiện đến ngày 24/01/2017)

STT	Số, ký hiệu	Ngày văn bản	Trích yếu	BV theo dõi	Nội dung theo dõi	Diễn giải (trạng thái văn bản đề chỉ đạo của UBND tỉnh)	Hạn xử lý
1	16/TB-VPCP	13/01/2017	Thông báo kết luận của Thủ tướng tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2016 và triển khai nhiệm vụ năm 2017 của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Vụ Nông nghiệp	Tập trung khắc phục nhanh hậu quả thiên tai: Khôi phục cơ sở hạ tầng thiết yếu; tổ chức sản xuất vụ Đông Xuân 2016-2017 đặc biệt, bảo đảm hiệu quả sản xuất, ổn định đời sống cho người nông dân; đảm bảo điều kiện học tập, khám chữa bệnh; chăm lo Tết Nguyên đán cho người dân vùng thiên tai, không để người dân đứt bữa, đói cơm		
2				Vụ Nông nghiệp	chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai quyết liệt tái cơ cấu nông nghiệp ở địa phương		

3	8/TB-VPCP	06/01/2017	Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị Xây dựng nền công nghiệp nông nghiệp Việt Nam	Vụ Nông nghiệp	tạo mọi điều kiện thuận lợi, trước hết là về thủ tục hành chính và có chính sách hỗ trợ, khuyến khích đối với các doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao	Công văn 286/UBND-NNTN ngày 17/01/2017	
4	1/NQ-CP	01/01/2017	Nghị quyết Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017	Vụ Đổi mới doanh nghiệp	Các bộ, ngành trung ương và địa phương: - Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. - Đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các quy định pháp luật. Ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian, chi phí giao dịch hành chính gia nhập thị trường của doanh nghiệp.		
5				Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể	Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.		

6				Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể	Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Nội vụ, Ủy ban dân tộc, các bộ, ngành trung ương và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân; tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật bình đẳng giới. Tổ chức phối hợp liên ngành vì sự tiến bộ của phụ nữ với các cấp Hội phụ nữ, góp phần thúc đẩy thực hiện thành công các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới ở Việt Nam; đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên; triển khai thực hiện Luật trẻ em; lồng ghép, đưa các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp, các ngành. Xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả về bảo vệ, chăm sóc trẻ em dựa vào cộng đồng.		

					Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các bộ, ngành trung ương và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao: - Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09 tháng 02 năm 2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá X về Chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. - Kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư, đặc biệt sau sự cố ô nhiễm môi trường biển của Formosa. Kiên quyết không chấp thuận đầu tư, cấp phép, triển khai các dự án không bảo đảm tiêu chuẩn môi trường, có nguy cơ gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phòng, chống ô nhiễm môi trường. - Thực hiện hiệu quả các mục tiêu, cam kết quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu và các giải pháp tổng thể phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn, ưu tiên những vùng bị ảnh hưởng nặng. Xây dựng kịch bản diễn biến tác động của biến đổi khí hậu đến các vùng biển ven bờ, vùng bờ biển để có hướng tiếp cận và đưa ra các giải pháp phù hợp để thích ứng.		
7				Vụ Công nghiệp			

					Nghiên cứu công bố kịch bản biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long có tích hợp với vấn đề sụt lún. - Tiếp tục xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thống nhất, hệ thống thông tin đất đai đồng bộ và bản đồ, hồ sơ địa giới hành chính hiện đại. - Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản; đầu tư hệ thống quan trắc tài nguyên và môi trường phục vụ nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và chủ động phòng, chống, giảm nhẹ, khắc phục hậu quả thiên tai. Theo dõi, đánh giá, dự báo tình hình suy thoái, cạn kiệt, xâm nhập mặn nguồn nước. - Kiên trì đấu tranh bảo vệ lợi ích quốc gia trong quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước sông Mê Công; tiếp tục nghiên cứu, giám sát tác động của các công trình thủy điện trên dòng chính sông Mê Công và các hoạt động phát triển khác ở thượng lưu; đề xuất các giải pháp giảm thiểu, ứng phó cho đồng bằng sông Cửu Long. - Thực hiện các biện pháp đồng bộ về cải thiện chất lượng môi trường, xử lý triệt để nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, các lưu vực sông, vùng ven biển, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng; bảo tồn đa dạng sinh học. Tiếp tục rà soát tình hình vi phạm quy định về bảo vệ môi trường trên phạm vi cả nước, xử lý nghiêm đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, dự án nếu sai phạm. - Kiên quyết xử lý dứt điểm tình trạng khai thác đá, cát sỏi trái phép.		
8				Vụ Tổ chức hành chính nhà nước	Các bộ, ngành trung ương và địa phương: - Đơn giản hóa, công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực		

				và Công vụ	hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những quy định về thủ tục không còn phù hợp gây vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện. - Tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. - Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ công chức, viên chức trong triển khai thực hiện công vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị mình được phân công phụ trách. Nhân rộng mô hình Tổ công tác của Chính phủ, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên, các nhiệm vụ giao cho đơn vị mình quản lý. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, nhũng nhiễu, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương. - Đẩy nhanh tiến độ rà soát, hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị mình căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP của Chính phủ. - Tăng cường triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. - Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính		

					phủ về Chính phủ điện tử, tăng cường cung cấp dịch vụ công qua mạng, thuê doanh nghiệp thực hiện cung cấp hoặc thực hiện một số khâu, thủ tục cung cấp dịch vụ công. - Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước. Rà soát lại toàn bộ công tác cán bộ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch tất cả các khâu trong quy trình bổ nhiệm để chọn được người tài.		
9				Vụ Khoa giáo - Văn xã	Các bộ, ngành trung ương và địa phương: - Tiếp tục thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Tập trung lập lại trật tự trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật về việc kinh doanh, sử dụng chất cấm trong trồng trọt và chăn nuôi, chế biến thực phẩm. - Tăng cường phối hợp, thông tin truyền thông, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội và người dân về an toàn thực phẩm. - Người đứng đầu địa phương phải chịu trách nhiệm chính về tình trạng mất an toàn thực phẩm trên phạm vi địa bàn.		

					Các bộ, ngành trung ương và địa phương: - Triển khai có hiệu quả Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Luật đầu tư công, Luật quản lý nợ công, Luật xây dựng, Luật đấu thầu, Luật phí và lệ phí,..., các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành các luật và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. - Triển khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, kế hoạch đầu tư công năm 2017 ngay từ những ngày đầu năm. Không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2017. Thực hiện dự toán chi ngân sách nhà		
10				Vụ Kinh tế tổng hợp	nước theo đúng Nghị quyết Quốc hội, Quyết định giao dự toán của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân quyết định. Không được phép giải ngân kế hoạch vốn nước ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2017 vượt tổng mức kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. - Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên; trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước được giao, tự cân đối, bố trí nguồn điều chỉnh tăng lương theo đúng Nghị quyết của Quốc hội và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017. Thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo chế độ: Một phần số thu để lại theo chế độ và tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngoài lương và có tính chất lương của các cơ quan, đơn vị; 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) và giữ lại phần tiết kiệm ở các cấp ngân sách (không kể các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật) để thực hiện cải cách tiền lương. Đối với những địa phương ngân sách khó khăn, sau khi thực hiện cơ		

					chế tạo nguồn cải cách tiền lương mà vẫn thiếu nguồn, ngân sách trung ương hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2017. Các địa phương chuyển nguồn cải cách tiền lương còn dư sang năm sau để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Ngân sách trung ương không hỗ trợ kinh phí thực hiện cải cách tiền lương cho các địa phương có dư nguồn cải cách tiền lương hoặc đề xuất Thủ tướng Chính phủ chuyển nguồn thực hiện cải cách tiền lương cho nhiệm vụ khác trong giai đoạn 2017 - 2020. - Cắt giảm dự toán đối với những nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao từ đầu năm nhưng đến hết năm ngân sách theo quy định vẫn còn dự toán, trừ các khoản mới bổ sung trong năm và các trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau và chi chuyển nguồn sang năm sau. - Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2017 theo đúng Nghị quyết số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 và Nghị quyết số 29/2016/QH14 ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội và các quyết định giao kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và của các cấp có thẩm quyền. Chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán dứt điểm khối lượng đã thực hiện. - Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu. Đẩy mạnh triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo lộ trình của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kiên		

					quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu không có năng lực thực hiện dự án. - Triển khai thực hiện có hiệu quả 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới và Giảm nghèo bền vững. Quan tâm bố trí vốn đầu tư công cho giảm nghèo, tạo việc làm, phát triển nông nghiệp, nông thôn, các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc, vùng bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai, các địa phương chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển; các dự án, công trình y tế, giáo dục, các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm tạo sức lan tỏa và kết nối phát triển. - Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và ...		
11				Vụ Khoa giáo - Văn xã	Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Y tế, Xây dựng, Tư pháp, các bộ, ngành trung ương và địa phương liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao: - Thực hiện hiệu quả chính sách giảm nghèo bền vững theo chuẩn nghèo đa chiều quy định tại Nghị quyết số 76/2014/QH13, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu về an sinh xã hội. - Triển khai thực hiện tốt Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Tổ chức tốt kỷ niệm 70 năm Ngày thương binh - liệt sỹ. Tập trung xử lý dứt		

					điểm các trường hợp tồn đọng về xác nhận, công nhận người có công. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện "Đề án xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin", "Đề án tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sỹ". Hoàn thành thực hiện "Đề án hỗ trợ nhà ở cho người có công có khó khăn về nhà ở". - Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đã ban hành cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện tốt công tác trợ giúp đột xuất, bảo đảm người dân bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống, nhất là đồng bào bị thiệt hại do lũ lụt ở miền Trung. - Tập trung sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật lao động phù hợp với các Hiệp định thương mại và các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia; tiếp tục xây dựng, trình ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Luật bảo hiểm xã hội, Luật an toàn, vệ sinh lao động, Luật trẻ em; nghiên cứu, đánh giá, sửa đổi Pháp lệnh ưu đãi người có công. - Rà soát, đánh giá tổng thể các thị trường lao động ngoài nước; tăng cường công tác quản lý, phát triển tăng thị phần ở thị trường truyền thống, nghiên cứu mở thị trường mới. - Theo dõi, xử lý kịp thời các tranh chấp lao động, nhằm giảm thiểu các vụ đình công, lãn công của người lao động. - Triển khai thực hiện Luật an toàn, vệ sinh lao động. Tiếp tục thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động, phát hiện và xử lý kịp thời sai phạm. Thực hiện các giải pháp mở rộng diện được tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội. - Nghiên cứu, xây dựng, thí điểm cấp số và thẻ an sinh xã hội điện tử; thay đổi phương thức giải quyết		

					chính sách trợ giúp xã hội thông qua hệ thống bưu điện, nâng cao năng lực quản lý và hiệu quả cung cấp dịch vụ công cho người dân. - Tập trung triển khai có hiệu quả chương trình phát triển nhà ở xã hội trọng điểm. Xây dựng cơ chế, chính sách, mô hình hợp lý để huy động các nguồn lực, đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp; quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành cho phát triển nhà ở xã hội.		
12				Vụ Kinh tế tổng hợp	Các địa phương: - Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Chủ động bố trí nguồn để trả đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ (gốc, lãi, phí) đến hạn theo quy định. - Chủ động cắt giảm, điều chỉnh nhiệm vụ chi thường xuyên nguồn ngân sách nhà nước khi không hoàn thành dự toán thu ngân sách địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao theo quy định của pháp luật.		

13				Vụ Tổng hợp	ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì, đưa vào chương trình công tác của Chính phủ, các bộ, ngành trung ương và địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết này; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2017.	Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 11/01/2017	*10/01/2017*
14				Vụ Tổng hợp	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm tiếp theo, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng 11 năm 2017 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ tháng 12 năm 2017.		**20/11/2017**
15				Vụ Nội chính	Các bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao và các bộ, ngành trung ương và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao: - Thực hiện hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Bộ Chính trị (Khóa X) về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới. - Tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới; Kết luận số 05-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khoá XII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị		

					(Khoá X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khoá XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới. - Xây dựng lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại ở một số quân binh chủng, lực lượng. - Chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch bảo vệ các mục tiêu, các sự kiện quan trọng của đất nước, hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm, làm việc tại Việt Nam. Trọng tâm là bảo vệ tuyệt đối an toàn Hội nghị cấp cao APEC 2017. - Phát triển kinh tế kết hợp với quốc phòng, an ninh, nhất là trên các địa bàn chiến lược, trọng tâm như Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ. - Theo dõi sát tình hình Biển Đông. Tăng cường năng lực và phối hợp giữa các lực lượng thực thi pháp luật trên biển. Bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo. Tăng cường quản lý, tuyên truyền, hướng dẫn ngư dân không đánh bắt trên các ngư trường xâm phạm chủ quyền của nước khác. - Đẩy mạnh hợp tác quốc phòng đa phương, trong đó chủ động tham gia và đóng góp sáng kiến, định hình luật chơi chung cho các cơ chế hợp tác quốc phòng của ASEAN và do ASEAN giữ vai trò trung tâm; tham gia hoạt động giữ gìn hoà bình của Liên hợp quốc theo đúng lộ trình đã xác định.		

16				Vụ Khoa giáo - Văn xã	Các bộ, ngành trung ương và địa phương tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách, sự lãnh đạo và quản lý điều hành của Đảng, Nhà nước; tuyên truyền về những sự kiện quan trọng của đất nước và quốc tế, những cam kết hội nhập quốc tế; thông tin, tuyên truyền về bảo vệ biên giới, biển đảo theo đúng pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế. Đấu tranh, phản bác kịp thời đối với những thông tin sai trái. Chủ động cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, tạo đồng thuận cao trong xã hội.		
17	113/NQ-CP	31/12/2016	Nghị quyết hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12/2016	Vụ Tổ chức hành chính nhà nước và Công vụ	khẩn trương ban hành chương trình, kế hoạch hành động của bộ, cơ quan, địa phương mình để triển khai thực hiện Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ trong quý I năm 2017.	Công văn 161/UBND-TH ngày 11/01/2017	**31/03/2017**

18				Vụ Kinh tế tổng hợp	khẩn trương ban hành chương trình, kế hoạch hành động của bộ, cơ quan, địa phương mình để triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ trong quý I năm 2017.		**31/03/2017**
19				Vụ Khoa giáo - Văn xã	Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương thực hiện nghiêm việc chuyển đổi các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động xã hội (Trung tâm 06) trên địa bàn thành các Cơ sở cai nghiện, hoàn thành chậm nhất trong quý I năm 2017.	Công văn 161/UBND-TH ngày 11/01/2017	**31/03/2017**
20	100/NQ-CP	18/11/2016	Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016 - 2021	Vụ Tổng hợp	Căn cứ Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021, xây dựng Chương trình hành động của bộ, ngành, địa phương trong cả nhiệm kỳ và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm	Công văn số 7571/UBND-TH ngày 27/12/2016	
21	9540/VPCP-KTTH	04/11/2016	V/v Nghị định quy định chi phí tiền lương trong đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích để đặt hàng, đấu thầu	Vụ Kinh tế tổng hợp	Khẩn trương rà soát điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, ban hành định mức kỹ thuật thay thế định mức kinh tế kỹ thuật hiện hành đã lạc hậu (trong đó có định mức lao động); thực hiện thẩm định, phê duyệt giá sản phẩm, dịch vụ công ích để làm cơ sở đặt hàng, đấu thầu theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	6835/UBND-KGVX ngày 25/11/2016	

22	38/2016/QĐ-TTg	16/09/2016	Quyết định về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp	Vụ Kinh tế ngành	5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: a) Quy hoạch và công bố quy hoạch sử dụng đất để kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư trồng rừng sản xuất. b) Lập và phê duyệt Quy hoạch hệ thống rừng giống và vườn ươm đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 (xin ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước khi phê duyệt). Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương cấp chứng chỉ nguồn giống đạt tiêu chuẩn theo Quy chế quản lý giống cây lâm nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng các cơ sở đủ điều kiện sản xuất giống. c) ...	Công văn 5327/UBND-NNTN ngày 23/9/2016, 6127/UBND-NNTN ngày 28/10/2016	
23	286/TB-VPCP	09/09/2016	Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi	Vụ Kinh tế tổng hợp	Hỗ trợ có mục tiêu ngân sách trung ương từ nguồn thu Nhà máy lọc hóa dầu Dung Quất để đầu tư cơ sở hạ tầng và giải quyết an sinh xã hội giai đoạn 2016 - 2020: Tỉnh rà soát, sắp xếp các dự án quan trọng, cấp bách để ưu tiên bố trí vốn, tổng hợp trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020; Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	Cv 5106/UBND-KTTH 5106/UBND-KTTH ngày 15/9/2016	
24				Vụ Kinh tế ngành	Về Dự án phát triển mỏ khí Cá Voi Xanh: Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh Quảng Ngãi, Quảng Nam và các cơ quan có liên quan, thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1445/TTg-KTN ngày 16 tháng 8 năm 2016.	Cv 5106/UBND-KTTH ngày 15/9/2016	

25	25/CT-TTG	31/08/2016	Chỉ thị Về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường	Vụ Khoa giáo - Văn xã	Tập trung xử lý triệt để, di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư, chuyển vào các khu công nghiệp; yêu cầu tất cả các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; buộc đối tượng có quy mô xả lớn lắp đặt ngay các thiết bị kiểm soát, giám sát hoạt động xả thải theo quy định của pháp luật và truyền số liệu trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương	CV 5306/UBND-NNTN ngày 22/9/2016	
26				Vụ Kinh tế ngành	Hoàn thành việc phê duyệt, rà soát phê duyệt lại theo thẩm quyền quy hoạch quản lý chất thải rắn	CV 5306/UBND-NNTN ngày 22/9/2016	**31/12/2017**
27	14/CT-TTG	10/05/2016	Chỉ thị về việc triển khai thi hành Luật phí và lệ phí	Vụ Kinh tế tổng hợp	1. Bộ Tài chính có văn bản hướng dẫn để các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện ngay việc rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định về phí, lệ phí đang còn hiệu lực thi hành thuộc lĩnh vực mà Bộ, ngành mình đang thu, quản lý và sử dụng, đối chiếu với Danh mục phí và lệ phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí và các quy định khác của Luật này để thực hiện phân loại làm cơ sở đề xuất ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về phí, lệ phí, bảo đảm thực hiện đúng Luật phí và lệ phí; gửi kết quả rà soát về Bộ Tài chính trước ngày 31 tháng 5 năm 2016. Trên cở sở kết quả rà soát và trao đổi, thống nhất với Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ động chỉ đạo xây dựng Đề án thu phí, lệ phí và đề xuất các nội dung quy định về phí, lệ phí đối với lĩnh vực Bộ, ngành mình phụ trách gửi Bộ Tài chính trước ngày 30 tháng 6	6918/UBND-TH ngày 30/11/2016 (Giải trình và đề nghị VPCP gia hạn lại thời gian thực hiện nhiệm vụ)	*30/11/2016*

					năm 2016. 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) chỉ đạo các Sở, ban, ngành trực thuộc rà soát hệ thống văn bản quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã ban hành đang còn hiệu lực thi hành, đối chiếu với Danh mục phí và lệ phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí và các quy định khác của Luật này để thực hiện phân loại theo hướng dẫn của Bộ Tài chính. Hoàn thành rà soát trước ngày 31 tháng 5 năm 2016. Trên cở sở kết quả rà soát, căn cứ Luật phí, lệ phí và các văn bản quy định chi tiết thi hành và hướng dẫn thực hiện Luật này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành văn bản quy phạm pháp luật về phí, lệ phí mới để thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. 3. Việc rà soát các khoản phí và lệ phí theo quy định hiện hành để phân loại xử lý, làm cơ sở đề xuất với cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật mới về phí, lệ phí có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017, bảo đảm các nguyên tắc sau: a) Các khoản phí, lệ phí nào có tên trong Danh mục kèm theo Pháp lệnh phí và lệ phí, nay không có tên trong Danh mục phí và lệ phí kèm theo Luật phí và lệ phí và luật chuyên ngành thì không được phép thu. b) Các khoản phí nào có tên trong Danh mục kèm theo Pháp lệnh phí và lệ phí, nay thuộc Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá thì sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về giá. c) Các khoản phí, lệ phí dừng thu phải thực hiện kê khai quyết toán số tiền phí, lệ phí đã thu, đã sử dụng		

					theo quy định hiện hành. d) Nghiên cứu kỹ thực tế để ban hành văn bản thu phí, lệ phí cho phù hợp. Không ban hành văn bản đối với các khoản phí, lệ phí có tên trong Danh mục phí và lệ phí nhưng chưa thấy cần thiết và chưa đủ điều kiện thu. Chưa thu loại phí, lệ phí có tên trong Danh mục kèm theo Luật phí và lệ phí nhưng chưa có văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. 4. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương:... 5. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phí và lệ phí:...		